

Số: 97/2026/QĐST-HNGĐ

Phú Thọ, ngày 21 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 105/2026/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Lê Văn S, sinh năm 1966

- Bị đơn: Chị Tạ Thị N, sinh năm 1974

Cùng địa chỉ: Số nhà B đường M tổ A, phường H, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành 13 tháng 4 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Văn S và chị Tạ Thị N

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Lê Thị Quỳnh H – Sinh ngày 22/3/2003. Hiện cháu đã trưởng thành tự lo cho bản thân được, nên không đề nghị giải quyết.

- Về tài sản chung, công sức đóng góp chung: **Không có**

- Về vay, nợ chung: Không có.

- Về án phí: Anh Lê Văn S tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh S đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tại Biên lai thu tạm ứng án phí số: 0002323 ngày 24/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Trả lại anh Lê Văn S 150.000 đồng

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND KV 12 -PT;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- TAND tỉnh Phú Thọ;
- UBND phường Hoà Bình, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Thành Niên**